

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

Bản án số: 38/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 17-8-2021

*V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi
ly hôn.*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Phiếu

2. Ông Bùi Khắc Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Trần Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Đào Sỹ Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 75/2021/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình

- Bị đơn: Anh Trần Hùng L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn 8, xã Th, huyện Th, thành phố Hải Phòng.

Các đương sự vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 3 năm 2021 và bản tự khai, nguyên đơn Chị Bùi Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và Anh Trần Hùng L kết hôn với nhau và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Th, huyện Th, thành phố Hải Phòng vào ngày 31/03/2010 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn hai vợ chồng anh chị sinh sống cùng gia đình anh L tại xã Th, huyện Th, thành phố Hải Phòng. Tuy nhiên

hai vợ chồng chỉ hạnh phúc được vài năm đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không hợp nhau về mọi mặt. Hiện anh chị đã ly thân từ năm 2015, không ai quan tâm đến ai về mọi mặt. Chị đã về quê chị tại xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình sinh sống. Nay chị xác định mâu thuẫn giữa chị và anh Ltrầm trọng, không còn tình cảm vợ chồng nên chị xin ly hôn với anh Lđể ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị xác định giữa chị và anh Lcó 01 con chung là cháu Trần Hồng Ph, sinh ngày 10/7/2011, hiện cháu đang ở với anh Long. Sau khi được giải quyết ly hôn với anh Lthì chị nhường quyền chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Phúc cho anh Lvới cháu ở với anh Ltừ nhỏ, cuộc sống đang ổn định.

Về tài sản chung - công nợ chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của bị đơn Anh Trần Hùng L thể hiện tại biên bản lấy lời khai ngày 14/5/2021 cụ thể: Anh xác định thời điểm kết hôn và chung sống như chị Htrình bày là đúng. Theo anh nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp, chị Hbỏ về quê tại huyện N, Ninh Bình từ năm 2015 và cũng từ đó anh chị sống ly thân. Nay chị Hxin ly hôn thì anh cũng nhất trí.

Về con chung: Anh xác định giữa anh và chị Hcó 01 con chung là cháu Trần Hồng Ph, sinh ngày 10/7/2011, từ khi chị Hbỏ về quê cháu Phúc do anh trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy sau khi ly hôn với chị Hanh xin tiếp tục nuôi cháu và không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung - công nợ chung: Anh không yêu cầu.

Ý kiến của cháu Trần Hồng Ph: Thể hiện tại biên bản lấy lời khai ngày 14/5/2021. Nếu bố mẹ cháu ly hôn thì cháu xin được ở với bố, vì cháu ở với bố từ nhỏ và bố cháu có điều kiện chăm sóc cháu tốt hơn.

Ngày 02 tháng 4 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Nđã thụ lý vụ án về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo đơn khởi kiện của Chị Bùi Thị H. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Nđã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng thủ tục pháp luật quy định. Tuy nhiên đối với Anh Trần Hùng L có yêu cầu xin vắng mặt tại các buổi kiểm tra tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại đơn xin xử vắng mặt, nguyên đơn, bị đơn vẫn giữ nguyên quan điểm như bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Do bị đơn có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Th, huyện Th, thành phố Hải Phòng nhưng bị đơn có đơn xin chọn Tòa án nhân dân huyện Nlà nơi giải quyết vụ án nên Toà án nhân dân huyện Nthụ lý giải quyết tranh chấp là đúng thẩm quyền theo quy định tại các

Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Việc thụ lý vụ án đúng quy định của pháp luật.

- *Việc xác định quan hệ tranh chấp*: Căn cứ đơn khởi kiện, Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” là đúng quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- *Về thời hạn chuẩn bị xét xử*: Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Quyết định đưa vụ án ra xét xử đảm bảo về hình thức, nội dung.

- *Thời hạn gửi hồ sơ, văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát*: Đảm bảo quy định của pháp luật, việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- *Việc giao nộp tài liệu chứng cứ*: Thực hiện đúng các quy định tại Điều 96 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, các tài liệu là bản sao đều có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền.

- *Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án*: Thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- *Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng*: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng các quy định tại Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đã có đơn xin xử vắng mặt.

Đề nghị HĐXX: Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 5, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị tuyên:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Bùi Thị H. Xử ly hôn giữa Chị Bùi Thị H và Anh Trần Hùng L.

2. *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung*: Giao cháu Trần Hồng Ph, sinh ngày 10/7/2011 cho anh Ltiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. chị Hkhông phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Long.

3. *Về án phí ly hôn*: Chị Bùi Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật là 300.000 đồng, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Hđã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là quan hệ pháp luật “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã Th, huyện Th, thành phố Hải Phòng. Tuy nhiên nguyên đơn và bị đơn có đơn thỏa thuận chọn Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình nơi cư trú của nguyên đơn là Tòa án tiến hành giải quyết vụ án. Vì vậy Tòa án nhân dân huyện N thụ lý vụ án là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. **Về nội dung:** Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa HĐXX nhận thấy:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân giữa Chị Bùi Thị H và Anh Trần Hùng L là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên hai bên chỉ chung sống được với nhau thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do hai bên bất đồng quan điểm, không hợp nhau về mọi mặt. Cuộc sống vợ chồng của chị H và anh L thường xảy ra xung đột và kéo dài nhiều năm nay, hai bên đã ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Điều đó chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa hai bên chỉ còn tồn tại về mặt hình thức, mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H với anh L là có căn cứ, phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2]. Về con chung: chị H và anh L có 01 con chung là cháu Trần Hồng Ph, sinh ngày 10/7/2011. Nguyên vọng của anh L xin tiếp tục nuôi cháu Phúc và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung. chị H cũng đồng ý để anh L tiếp tục nuôi cháu Phúc. Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện nay anh L khỏe mạnh, có thu nhập, cháu Phúc hiện đang đi học và có nguyện vọng tiếp tục ở với anh Long. Mặt khác các bên thống nhất không có tranh chấp. Do vậy, để đảm bảo sự ổn định, lợi ích mọi mặt của cháu Phúc nên giao cháu Phúc cho anh L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là có căn cứ theo Điều 81 Luật hôn nhân gia đình.

[2.3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do anh L không có yêu cầu vì vậy không đặt ra việc giải quyết.

[2.4]. Về tài sản chung- công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.5]. Về án phí ly hôn sơ thẩm: chị H phải nộp theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các điều 147, 227, 228, 238, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng: - Các điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Bùi Thị H. Xử lý hôn giữa Chị Bùi Thị H với Anh Trần Hùng L.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Hồng Ph, sinh ngày 10/7/2011 hiện nay đang ở với Anh Trần Hùng L cho Anh Trần Hùng L tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Chị Bùi Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng Anh Trần Hùng L.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Bùi Thị H phải nộp là 300.000 đồng. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí Chị Bùi Thị H đã nộp tại biên lai thu số AA/2021/0003306 ngày 02/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

4. Quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị H và Anh Trần Hùng L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã Th, huyện Th, TP. Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

NGUYỄN THỊ HƯƠNG QUỲNH